TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH XUYÊN** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGH VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 40/2023/HS-ST Ngày 28 - 3 - 2023	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGH VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Lan.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Quang Thái
2. Bà Lê Thị Bích Thuần

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Phạm Thị Ngọc Phượng - Là Thư ký Toà án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Giang Quân - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc, Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/2023/TLST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên **Nguyễn Vương Q**, sinh ngày 07 tháng 6 năm 1987 tại xã K.N, huyện S.D, tỉnh Tuyên Quang. Nơi cư trú: T.L, xã K.N, huyện S.D, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 7/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Đảng, đoàn thể: không; con ông Nguyễn Trung N, sinh năm 1954 và con bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1957; vợ: Lý Thanh D, sinh năm 1988; con: 02 con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Tại Quyết định số 03 ngày 05/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện S.D, tỉnh Tuyên Quang quyết định đưa Nguyễn Vương Q vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 12 tháng, từ ngày 10/7/2017 đến ngày 10/10/2018 Q chấp hành xong (đã được xóa). Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 26/12/2022, chuyển tạm giam ngày 30/12/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc. (Có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Kim Hồng T, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Vĩnh Phúc. (Có mặt).

- Bị hại: Anh Nguyễn Văn Ngh, sinh năm 2004. Nơi ĐKHKTT: Thôn V, xã K.N, huyện B.Q, tỉnh Hà Giang. Hiện làm công nhân tại Công ty TNHH C Việt Nam, khu công nghiệp B.T, thị trấn B.H, huyện B.X, tỉnh Vĩnh Phúc. (Vắng mặt).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Phạm Văn T, sinh năm 1993. Nơi ĐKHKTT: Thôn C, xã V.X, huyện V.T, tỉnh Vĩnh Phúc. Hiện tạm trú tại: Tổ dân phố T.C, thị trấn B.H, huyện B.X, tỉnh Vĩnh Phúc. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Vương Q là công nhân bộ phận test hàng của Công ty TNHH Compal Việt Nam ở KCN B.T, thị trấn B.H, huyện B.X, tỉnh Vĩnh Phúc. Do không có tiền nên Q nảy sinh ý định trộm tài sản trong tủ đồ cá nhân của công nhân trong công ty đem bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. Khoảng 09 giờ 50 phút ngày 24/12/2022, lợi dụng lúc công nhân đang nghỉ giải lao tại chỗ, Q rời khỏi khu vực làm việc của mình, đi đến vị trí dãy tủ để đồ cá nhân ở tầng 2 của công ty đối diện với khu vực cầu thang đi bộ (vì vị trí tủ đồ ở đây bị khuất để tránh người khác phát hiện), quan sát không thấy có người, Q đến tủ đồ số AA8 - F0037 của anh Nguyễn Văn Ngh (là công nhân của công ty), dùng chìa khóa tủ đồ cá nhân của Q mở khóa tủ đồ số AA8 - F0037 của anh Ngh, lục tìm tài sản bên trong lấy được 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS, màu vàng của anh Ngh cất giấu vào túi quần bên phải của mình, rồi Q nhanh chóng khóa tủ lại như cũ, sau đó quay lại làm việc bình thường. Đến khoảng 11 giờ 00 phút cùng ngày Q đến gặp quản lý xin nghỉ với mục đích đi tiêu thụ tài sản đã trộm cắp được. Sau khi xin nghỉ Q đem điện thoại trộm cắp được đến cửa hàng mua bán điện thoại S.T ở tổ dân phố T.C, thị trấn B.H, huyện B.X gặp anh Phạm Văn T là chủ cửa hàng, Q hỏi anh T "có phá được mật khẩu con máy Iphone này không, phí phá là bao nhiêu tiền", anh T trả lời "phá được, phải mất đến 1 đến 2 ngày, chi phí phá là khoảng 700.000 đến 800.000 đồng, thì Q nói "giờ em đang vội, anh có mua không, em bán cho" , anh T hỏi về nguồn gốc chiếc điện thoại, Q nói dối với anh T là điện thoại nhặt được mà có nên anh T đồng ý mua điện thoại, nhưng do điện thoại không có mật khẩu màn hình, nên anh T chỉ mua với giá 800.000 đồng, Q đồng ý bán, anh T đưa cho Q số tiền 800.000 đồng. Số tiền bán điện thoại Q đã tiêu sài cá nhân hết. Đến khoảng 20 giờ 10 phút cùng ngày anh Ngh hết giờ làm, ra tủ để đồ cá nhân phát hiện điện thoại của mình đã bị kẻ gian trộm cắp nên ngày 26/12/2022 đã trình báo Công an huyện B.X. Ngày 26/12/2022 nhận thấy hành vi trộm cắp của mình đã bị phát hiện, không thể trốn tránh nên Q đã đến Công an huyện B.X đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Sau khi nhận được đơn trình báo của anh Nguyễn Văn Ngh, cơ quan điều tra đã tổ chức tiến hành khám nghiệm hiện trường, đã thu giữ 01 chiếc ổ khóa màu vàng nhãn hiệu Việt Nhật cùng 01 chiếc chìa khóa.

Ngày 26/12/2022, Công an huyện B.X đã cho Nguyễn Vương Q chỉ dẫn đến cửa hàng mua bán điện thoại S.T của anh Phạm Văn T. Tại cửa hàng anh T đã thừa nhận mua 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS, màu vàng của Q, biết điện thoại do Q phạm tội mà có nên anh T đã tự nguyện giao nộp chiếc điện thoại trên để phục vụ công tác điều tra, tạm giữ của Q 01 chiếc chìa khóa không nhãn mác, dạng hình vòng cung Q dùng để mở khóa trộm điện thoại của anh Ngh.

Ngày 27/12/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B.X đề nghị Hội đồng định giá tài sản huyện B.X định giá 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone XS, số Imei 356171093985546 mà Nguyễn Vương Q trộm cắp của anh Nguyễn Văn Ngh. Tại Kết luận định giá số 164 ngày 29/12/2022, Hội đồng định giá tài sản huyện B.X, kết luận: chiếc điện thoại trên trị giá 4.500.000 đồng.

Cáo trạng số: 41/CT-VKSBX, ngày 20 tháng 02 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện B.X truy tố Nguyễn Vương Q về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên phát biểu luận tội đối với bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Vương Q phạm tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Vương Q từ 08 tháng tù đến 10 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 26/12/2022. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Vương Q đã thừa nhận về hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện B.X đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 08 tháng tù.

Bị hại anh Nguyễn Văn Ngh vắng mặt tại phiên tòa tuy nhiên lời khai trong quá trình điều tra xác nhận việc bị cáo Q đã trộm cắp chiếc điện thoại của anh, đến nay anh đã nhận lại chiếc điện thoại, anh không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự, về hình phạt đối với bị cáo anh đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Phạm Văn T vắng mặt tại phiên tòa nhưng lời khai trong quá trình điều tra anh xác nhận anh là người mua điện thoại nhãn hiệu Iphone XS của Nguyễn Vương Q với giá 800.000 đồng, khi mua anh không biết là tài sản do phạm tội mà có, nay anh không yêu cầu Q phải

trả lại số tiền 800.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện B.X, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B.X, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm Q, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Vương Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện B.X đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ như: Lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, biên bản khám nghiệm hiện trường; phù hợp với vật chứng thu giữ được và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 09 giờ 50 phút ngày 24/12/2022, tại khu vực tủ để đồ cá nhân tầng 2 của công ty TNHH C Việt Nam, địa chỉ: KCN B.T, thị trấn B.H, huyện B.X, tỉnh Vĩnh Phúc, Nguyễn Vương Q đã lén lút mở tủ để đồ cá nhân số AA8 - F0037, trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS trị giá 4.500.000 đồng của anh Nguyễn Văn Ngh (là công nhân của công ty C).

Hành vi của Nguyễn Vương Q đã trộm cắp tài sản với giá trị 4.500.000 đồng đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản", được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng... thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm...".

[3] Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi của bị cáo Nguyễn Vương Q là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến Q sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Nguyễn Vương Q không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Q thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú. Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Mặc dù bị cáo Nguyễn Vương Q có nhiều tình tiết giảm nhẹ nhưng bị cáo Q là người có nhân thân xấu, đã 01 lần bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, vì thỏa mãn nhu cầu của cá nhân mà bị cáo lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác, điều đó thể hiện bị cáo là người không có ý thức tu dưỡng rèn luyện, do đó cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm minh, buộc bị cáo phải cách ly khỏi cuộc sống cộng đồng để chấp hành hình phạt tù một thời gian theo như mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa cho bị cáo mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành những người công dân có ích cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự và vật chứng vụ án:

Đối với 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone XS, số Imei 356171093985546 của anh Nguyễn Văn Ngh, ngày 13/01/2023, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc điện thoại trên cho anh Ngh. Sau khi nhận lại tài sản anh Ngh không có yêu cầu đề nghị gì khác, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với 01 chiếc ổ khóa màu vàng nhãn hiệu Việt Nhật cùng 01 chiếc chìa khóa, quá trình điều tra xác định là tài sản của anh Nguyễn Văn Ngh, do giá trị nhỏ nên anh Ngh không có yêu cầu nhận lại nên cần tịch thu bán phát mại nộp Ngân sách nhà nước.

Đối với 01 chiếc chìa khóa không nhãn mác, dạng hình vòng cung, quá trình điều tra xác định là công cụ Nguyễn Vương Q dùng để phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Đối với anh Phạm Văn T là người mua điện thoại nhãn hiệu Iphone XS của Nguyễn Vương Q với giá 800.000 đồng. Quá trình điều tra xác định Q không nói, anh T không biết điện thoại trên do Q phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với Q là phù hợp.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Vương Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Vương Q phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Vương Q **08 (Tám)** tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 26/12/2022.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu bán phát mại nộp Ngân sách nhà nước 01 chiếc ổ khóa màu vàng nhãn hiệu Việt Nhật cùng 01 chiếc chìa khóa của anh Nguyễn Văn Ngh. Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc chìa khóa không nhãn mác, dạng hình vòng cung của Nguyễn Vương Q. (Có đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 27 tháng 02 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B.X, tỉnh Vĩnh Phúc).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Nguyễn Vương Q phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Sở tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- TAND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện KSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện B.X;
- Trại tạm giam CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- CQĐT - CA huyện B.X;
- CQCSTHAHS-CA huyện B.X;
- Chi cục THADS huyện B.X;
- Bị cáo, bị hại; NCQLNVLQ;
- Lưu HS, VP, THAHS.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thanh Lan